**PHÂN TÍCH NHÂN VẬT BÀ CỤ TỨ**

1. **Vài nét về tác giả, tác phẩm, tình huống truyện**
2. **Phân tích**
3. **Nạn đói thê thảm và gia cảnh bà cụ Tứ**
4. ***Nạn đói thê thảm: xem phần phân tích chung***
5. ***Gia cảnh bà cụ Tứ***

* Ngôi nhà rách nát tả tơi với thân phận dân ngụ cư, ngày ngày làm thuê vất vả.
* Bà cụ Tứ già yếu, còm cõi, đi làm thuê về lúc trời đã tối mịt và rất mệt mỏi.

1. **Tâm trạng bà cụ Tứ khi Tràng đưa vợ nhặt về nhà**
2. ***Ngạc nhiên***

* Vì thái độ khác thường của Tràng: đón tiếp vồn vã và đàng hoàng của Tràng mà chưa bao giờ có.
* Thấy có người đàn bà lạ xuất hiện trong nhà mình.
* Người phụ nữ ấy gọi bà là “u” cả hai lần chào.
* Tình huống quá bất ngờ nên Bà cụ Tứ ngạc nhiên là lẽ thường tình. Đoạn văn sd hàng loạt câu hỏi tu từ đã thể hiện sự băn khoăn, thắc mắc, khó hiểu đang diễn ra trong lòng của người mẹ già.

***b. Thấu hiểu cơ sự***: Qua đi nỗi ngạc nhiên, từ lời giới thiệu trang trọng, lời giãi bày mộc mạc của người con trai, người mẹ ấy đã “cúi đầu nín lặng”. Từ đó, bao nỗi niềm trào dâng trong lòng bà cụ. Bà cụ Tứ hiểu rõ rằng sự thật chính là trong lời nói mà Tràng đã thưa với mẹ.

* Bà hiểu sự việc bởi bà hiểu con trai mình vốn thật thà.
* Bởi chuyện con bà đang kể cũng là khát vọng bấy lâu nay bà ấp ủ trong lòng bởi người mẹ nào chả mong con mình yên bề gia thất, sinh con đẻ cái, nối nghiệp tổ tông.
* Bà còn hiểu cho nỗi niềm của người vợ nhặt với thân phận người đàn bà mà cũng là của người lao động nghèo hiểu cho người lao động nghèo: trong hoàn cảnh túng bách, cùng đường, họ phải bám víu nương tựa vào người khác để được tồn tại.

1. ***Người mẹ già vừa mừng vui vừa xót thương, vừa lo âu vừa buồn tủi.***

* Bà khóc những giọt nước mắt ai oán, xót thương cho số kiếp oái ăm khi sắp chết đói mà con mình lại lấy vợ. Con bà lấy vợ không giống như người khác: Chuyện quan trọng của cả đời người lại diễn ra quá nhanh chóng, như một trò đùa. Người vợ gọi là vợ nhưng chẳng cưới xin gì cho đàng hoàng mà được nhặt về quá đỗi thảm hại, như một thứ đồ vật, như một thứ của rơi. Đã thế, trước thảm hoạ của ngày đói, bà lo lắng không biết chúng có sống qua tao đoạn này không.

- Bà thông cảm cho tình cảnh của người phụ nữ vì đói nghèo nên mới lấy con mình. Nhưng bà lại vui mừng vì như thế con mình cũng có được vợ. Người mẹ rất hiểu tình cảnh của con mình vừa nghèo vừa xấu vừa là dân ngụ cư nên dù bấy lâu nay bà mong muốn cưới vợ cho con mà nào có được.

* Bà không một lời dò hỏi về lai lịch, tên tuổi, hoàn cảnh của người đàn bà lạ mà ngay liền sau đó đón nhận con dâu một cách trân trọng dù không một thủ tục, lễ nghi nào. Bà trân trọng chuyện có vợ là chuyện phải duyên phải kiếp, không phải là sự mang ơn, cứu vớt nào cả.
* Hiểu tâm trạng lo lắng, tủi cực của người vợ nhặt nên bà an ủi “ai giàu ba họ, ai khó ba đời” nói chuyện với con dâu bằng giọng vỗ về.
* Suốt cả một đời mình, người đàn bà lao động ấy đã phải chịu bao nhọc nhằn, mất mát, đã phải trải qua bao khó khăn, bất hạnh. Lúc này đây, nghĩ lại bà cụ không ngăn được nỗi tủi lòng : *“Bà nghĩ đến ông lão, nghĩ đến đứa con gái út. Bà lão nghĩ đến cuộc đời cực khổ dài dằng dặc của mình...”*
* Nghĩ mình rồi lại nghĩ đến con, lòng người mẹ càng thêm tủi “Vợ chồng chúng nó lấy nhau, cuộc đời chúng nó liệu có hơn bố mẹ nó trước kia không”. Trong suy nghĩ của người mẹ ấy, việc dựng vợ gả chồng cho con là bổn phận của cha mẹ và việc ấy có ý nghĩa vô cũng cao đẹp “*Chao ôi, người ta dựng vợ gả chồng...Còn mình thì...”* (tr.28).
* Như thế, từ sự trải nghiệm của bản thân, từ hình ảnh rất thực đang diễn ra trước mắt, người mẹ nghèo khổ đã không ngăn được nổi buồn tủi và lo âu trước cảnh con trai có vợ

1. **Sáng hôm sau:** Tuy nhiên, tâm trạng bà cụ Tứ vào sáng hôm sau lại có sự thay đổi lớn

* Khuôn mặt nhẹ nhỏm, tươi tỉnh, rạng rỡ hẳn lên bởi được lan toả từ niềm hạnh phúc của con mình. Bà cùng con dâu dọn dẹp sửa soạn sân vườn nhà cửa với mong muốn một cuộc đời mới sẽ khởi sự từ đây.

- Trong bữa ăn bà nói toàn chuyện vui, chuyện sung sướng vì đôi gà sẽ trở thành đàn gà sung túc đầm ấm 🡪 Bà muốn an ủi tạo cho con niềm tin, hi vọng dẫu còn mong manh. Trong lời nói ấy còn cho thấy hi vọng về một tương lai tốt đẹp, như Gs Lê Trí Viễn nhận xét “*Trong cái thân hình khẳng khiu tàn tạ ấy vẫn nung nấu một ý chí sống mãnh liệt”.*

- Bà cụ Tứ mời con dâu mới bữa chè khoán với thái độ đon đả, mời chào, tha thiết. Bà cố tạo niềm vui nho nhỏ cho các con bớt nỗi tủi cực trong những bữa cơm ngày đói ít ởi và thảm hại.

* Đang mơ tưởng trong niềm hạnh phúc hướng về tươi lai tươi sáng, tiếng trống thúc thuế dữ dội và đàn quạ như đám mấy đen đã kéo bà lão trở về với cuộc sống hiện thực khắc nghiệt “không chắc sẽ sống qua được đâu”. Bà lại khóc cho tình cảm tuyệt vọng của đôi trẻ.
* Tuy nhiên, nguồn tin từ người con dâu mới đã an ủi lòng người mẹ già và đem lại hi vọng cho bà nguôi nỗi buồn lo, tuyệt vọng.

1. **Kết luận:**
2. ***Nghệ thuật xây dựng nhân vật:***

* Miêu tả tâm lí nhân vật đặc sắc: lời nói, cử chỉ, hành động.
* Ngôn ngữ chọn lọc giàu tình tạo hình: mộc mạc, giản dị.

1. ***Tâm trạng bà cụ Tứ - rất mâu thuẫn***. Vừa mừng vừa tủi, vừa lo vừa thương, vừa cười rạng rỡ lúc lại rơi nước mắt; khi an ủi động viên tạo hi vọng cho con khi thì than thở tuyệt vọng... bao sắc thái tâm lí cứ đan xen vào nhau đầy phức tạp 🡪 tấm lòng người mẹ ngổn ngang những lo âu xuất phát từ tình thương con sâu sắc.
2. ***Vẻ đẹp tâm hồn bà cụ Tứ:***

* Trong hoàn cảnh nghèo đói nhưng tấm lòng vẫn rất nhân hậu, sẵn sàng cứu người mà không đòi hỏi sự hàm ơn. Bà trân trọng, sẵn lòng vì hạnh phúc của con mà chấp nhận tất cả.
* Bà là hình ảnh người mẹ VN cao đẹp góp phần làm toả sáng vẻ đẹp nhân văn cho tác phẩm🡪 Kim Lân là nhà văn của nông dân và nông thôn khi tả rất thực, rất tài về người mẹ chân chất, quê mùa mà vẫn ấm nồng tình cảm đôn hậu.